

Bản án số: 123/2019/KDTM -ST

Ngày: 27/11/2019

V/v: “Tranh chấp hợp đồng mua bán điện”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Hoàng Ngọc Hà

Bà Nguyễn Thị Liên Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hà – kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 81/2019/KDTM-ST ngày 17/07/2019 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán điện” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2019/QĐST-KDTM ngày 06/11/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Tổng công ty Điện lực thành phố H

Địa chỉ: đường N, phường K, quận L, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Việt A là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 823/GUQ-PCTB ngày 06/8/2019)

- Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q

Địa chỉ : đường M, phường X, quận T, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Văn O (Là đại diện theo pháp luật)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn có ông Nguyễn Việt A đại diện hợp pháp trình bày: Ngày 07/3/2018, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q ký hợp đồng mua bán điện với công ty điện lực thành phố H (mã số hợp đồng 18/000416, mã số khách hàng PE14000220358) tại địa chỉ đường M, phường X, quận T, TP Hồ Chí Minh với mục đích cho kinh doanh.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Kỹ thuật Q đã nợ tiền mua điện như sau:

Tháng 11 kỳ 12/2018: 52.535.892 đ

Tháng 12 kỳ 1/2019: 5.414 đ

Phí cắt điện: 89.100 đ

Tổng cộng: 52.630.406 đ.

Nay nguyên đơn yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q phải thanh toán số nợ trên, trả một lần ngay sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật

Bị đơn - Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q vắng mặt mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nên Tòa án không lấy lời khai của bị đơn được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ ý kiến như đã trình bày trên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, về phần nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q có địa chỉ trụ sở tại đường M, phường X, quận T, TP Hồ Chí Minh trả lại tiền còn thiếu theo hợp đồng mua bán điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T theo qui định tại khoản 1 điều 30, điểm b khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn - Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q nhưng bị đơn vắng mặt, căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q trả cho nguyên đơn số tiền tổng cộng 52.630.406 đ, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Giữa Tổng công ty Điện lực thành phố H và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q có ký hợp đồng mua bán điện cho mục đích kinh doanh, số hợp đồng 18/000416, mã khách hàng PE14000220358, thực hiện hợp đồng Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q còn nợ tiền mua điện: Tháng 11 kỳ 12/2018 là: 52.535.892 đ, tháng 12 kỳ 1/2019: 5.414 đ, Phí cắt điện: 89.100 đ, tổng cộng: 52.630.406 đ. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q trả số nợ trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q nhưng phía bị đơn không đến Tòa, không có ý kiến phản hồi, do đó yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 30, điểm b khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 85, Điều 87 Luật thương mại.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - Tổng công ty Điện lực thành phố H

Buộc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q phải thanh toán cho Tổng công ty Điện lực thành phố H số tiền nợ tiền điện như sau: Tháng 11 kỳ 12/2018 là: 52.535.892 đ (Năm mươi hai triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn tám trăm chín mươi hai đồng), tháng 12 kỳ 1/2019: 5.414 đ (Năm ngàn bốn trăm mười bốn đồng), Phí cắt điện: 89.100 đ (Tám mươi chín ngàn một trăm đồng), tổng cộng: 52.630.406 đ (Năm mươi hai triệu sáu trăm ba mươi ngàn bốn trăm lẻ sáu đồng).

Thời hạn thanh toán : Ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.Về án phí: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật Q phải nộp án phí sơ thẩm là 3.000.000 đ (Ba triệu đồng).

Hoàn lại cho Tổng công ty Điện lực thành phố H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.315.775 đ (Một triệu ba trăm mười lăm ngàn bảy trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0038801 ngày 15/07/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Hồ Chí Minh

Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự

(đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. T;
- THADS Q. T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Vân

